

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2022/HSST

Ngày: 25-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Viết Tú**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Ông **Nguyễn Tiến Hải**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Như Quỳnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Tuấn Dũng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn V** (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 08/7/1993 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 06, xã Đ X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Trần Thị M. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021. tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/12/2021 đến ngày 13/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đ X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông **Trần Văn H**, sinh năm 1966. Địa chỉ: khu 6, xã Đ X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 05/12/2021 tại đường tỉnh lộ 317 thuộc Khu Phố thị trấn T T, Công an huyện Thanh Thủy phối hợp cùng Công an thị trấn T T tiến hành kiểm tra xe mô tô BKS 19L1-267.41 do Trần Văn V – Sinh năm 1993, ở Khu 6 xã Đ X, huyện Thanh Thủy điều khiển. Tại thời điểm bắt quả tang, Việt tự giác giao nộp cho

Cơ quan Công an 01 túi ni lông màu đen, bên trong có 04 khối hộp có kích thước 16,5x16,5x9,5cm, bên ngoài đều được bọc lớp giấy nhiều màu sắc, ở một góc vuông của khối hộp có 1 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong khối hộp đều có 49 vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy màu nâu được liên kết với nhau bằng một dây kim loại quấn xung quanh. Phần dưới mỗi hộp trụ đều có đoạn dây dẫn màu xám kết nối với các vật hình trụ bên cạnh và 01 khối hộp có kích thước 13x13x9,5cm, bên ngoài được bọc bọc lớp giấy nhiều màu sắc, ở một góc vuông của khối hộp có 1 đoạn dây dẫn màu xanh, bên trong khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy màu nâu được liên kết với nhau bằng một dây kim loại quấn xung quanh, phần dưới của hộp hình trụ có đoạn dây dẫn màu xám kết nối với các vật hình trụ. V khai nhận 05 khối hộp trên là pháo hoa nổ. Ngoài ra, V còn giao nộp 01 giấy CMND mang tên Trần Văn V, 01 GPLX hạng A1 mang tên Trần Văn V, 01 ĐTDĐ Sam sung Galaxy A50S màu xanh đen lắp sim số 0969.529.622 và số tiền 219.000đ.

Tại biên bản khám xét khẩn cấp hồi 18 giờ 35 phút ngày 05/12/2021 tại chỗ ở của Trần Văn V không thu giữ tài sản gì. Tại Cơ quan điều tra, V khai nhận số pháo hoa nổ trên V mua của 1 người nam giới không rõ tên tuổi, V chỉ biết và mua theo sự hướng dẫn của anh Trần Kim T2 – Sinh năm 2000, ở Khu 1 xã Đ X. Hồi 20 giờ 05 phút ngày 5/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Kim T2 ở Khu 1 xã Đ X. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Ngày 06/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy ra quyết định trung cầu giám định số 115 trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định 05 khối hộp chữ nhật thu giữ của Trần Văn V. Tại Bản KLGD số 1398/KLGD ngày 09/12/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *05 khối hộp, tại một cạnh góc vuông của mỗi khối hộp đều được gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh, gửi đến giám định là **pháo hoa nổ** (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng rít, tiếng nổ và tạo hiệu ứng màu sắc trong không gian) có tổng khối lượng là 7,6kg.*

Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định trong Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.

Hoàn trả lại 5,1kg mẫu vật là pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn V khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 06/8/2021, Trần Văn V và Trần Kim T2 sử dụng mạng xã hội Facebook qua ứng dụng Messenger nói chuyện bàn bạc với nhau tìm mua pháo hoa nổ về để sử dụng vào dịp Tết nguyên đán 2022. Tuy nhiên, V và T2 không tìm được địa điểm bán pháo hoa nổ để mua. Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 05/12/2021, Trần Văn V sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0969.529.622 gọi vào số điện thoại 0359.093.988 của T2 thì T2 nói với V đã tìm được chỗ bán pháo hoa nổ, bảo V đến khu vực cầu Đảo Ngọc Xanh thuộc Khu Phố thị trấn T T thì V đồng ý. T2 nói với V có tiền thì ứng ra để mua pháo, rồi về chia đôi mỗi người một nửa, khi nào T2 về lấy pháo sẽ trả tiền. V đồng ý rồi điều khiển xe mô tô Honda Lead BKS 19L1- 267.41 đi đến khu vực cầu Đảo Ngọc Xanh thì T2 gửi tin nhắn văn bản cho V với nội dung “0354.858.171. Gọi cho nó. Bảo a là anh ruột của e nhé. Kiểm lại ok thì lấy nhé. Về nhà gọi lại cho em”. Sau đó, V gọi điện thoại đến số 0354.858.171 thì có giọng một người nam giới nghe máy. V hỏi người nam giới “đang đứng ở đâu đấy” thì anh ta trả lời “chờ một phút nữa” rồi tắt máy. Sau

đó, V đi vào trong cầu Đảo Ngọc Xanh để đợi thì gặp một người nam giới mặc áo mưa màu xanh, đội mũ bảo hiểm có cầm, đeo khẩu trang, điều khiển xe mô tô màu trắng (V không nhớ biển kiểm soát) đang đứng 1 mình. Nghĩ người nam giới đó là người bán pháo nên V đi lại gần anh ta và hỏi “bán pháo à” thì người nam giới trả lời “đúng”. Sau đó người nam giới đưa cho V 01 túi ni lon màu đen bên trong chứa 05 hộp pháo hoa nổ. V kiểm tra lại và biết là pháo hoa nổ nên cầm lấy và hỏi giá tiền. Người nam giới trả lời V số tiền 3.000.000đ, V đưa tiền cho người nam giới rồi sau đó anh ta đi đâu V không biết. Sau đó, V cầm số pháo hoa nổ vừa mua được đi về thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ tang vật như trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSTT ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Trần Văn V tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

**** Căn cứ vào:*** Điểm c, Khoản 1, Điều 191; Điểm i, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

**** Tuyên bố:*** Bị cáo Trần Văn V tội “Tàng trữ hàng cấm”.

**** Xử phạt:*** Bị cáo Trần Văn V từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại Khoản 4, Điều 191 BLHS.***

**** Về vật chứng vụ án:*** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 5,1kg (năm phẩy một kilogam) mẫu vật là pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

+ 01 Túi nilon màu đen; 01 thẻ sim số thuê bao 0969.529.622 của bị cáo V.

- Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50S màu xanh đen của bị cáo V.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn V:

+ 01 CMND mang tên Trần Văn V; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn V.

+ Số tiền 219.000 đồng (Hai trăm mười chín nghìn đồng) nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ BKS 19L1-267.41.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo :

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai nhận tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy khẳng định: Ngày 05/12/2021, tại cầu Đảo Ngọc Xanh thuộc Khu Phố thị trấn T T, huyện Thanh Thủy, Trần Văn V – Sinh năm 1993, ở khu 6, xã Đ X, huyện Thanh Thủy đã có hành vi tàng trữ 7,6kg pháo hoa nổ nhằm mục đích để sử dụng (đốt) vào dịp Tết Nguyên đán thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị can Trần Văn V đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”, bị xử lý theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý độc quyền các chất cháy, nổ của Nhà nước, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà mọi hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm minh. Pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, sản xuất, lưu hành và sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam do vậy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo lần đầu phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy HĐXX áp dụng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” và “Người phạm tội

thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải” quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo V có bố và ông nội là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Bằng khen, Huân chương kháng chiến, nên HĐXX áp dụng Khoản 2, Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Từ sự phân tích trên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt, mặt khác cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 4, Điều 191 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị lớn, sống phụ thuộc vào gia đình, không có chức vụ, không có nghề nghiệp, do vậy HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 5,1kg (năm phẩy một kilogam) mẫu vật là pháo hoa nổ còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 túi nilon màu đen và thẻ sim số thuê bao 0969.529.622; là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 219.000 đồng (Hai trăm mười chín nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cơ quan điều tra xác định là tiền hợp pháp của Trần Văn V do lao động mà có, vì vậy cần trả lại cho bị cáo Trần Văn V nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn V là giấy tờ tùy thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A50S màu xanh đen là phương tiện liên lạc giữa V và người bán pháo, là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu bán phát mại để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ BKS 19L1 -267.41, chiếc xe này là của ông Trần Văn H, sinh năm 1966, hộ khẩu thường trú: khu 6, xã Đ X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ là bố đẻ của V. Ông H mua xe để cả gia đình có phương tiện đi lại và do V ở cùng gia đình và có giấy phép lái xe nên để V đứng tên đăng ký xe. Ông H không biết việc V sử dụng xe dùng làm phương tiện để tàng trữ hàng cấm nên cần trả lại chiếc xe trên cho ông Trần Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Đối với Trần Kim T2, là người theo lời khai của V đã cung cấp số điện thoại và hướng dẫn V đi mua pháo tại cầu Đảo Ngọc Xanh ngày 05/12/2021. Tại Cơ quan điều tra, T2 không nhận việc đã hướng dẫn, cung cấp số điện thoại của đối tượng bán

pháo cho V vào ngày 05/12/2021. Bản thân T2 không sử dụng số điện thoại 0359.093.988. Quá trình điều tra xác minh số điện thoại trên là của Lê Văn Công – Sinh năm 1996, ở Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được Lê Văn Công là ai, ở đâu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ xử lý đối với T2 trong vụ án này.

Đối với người nam giới không rõ tên tuổi, địa chỉ sử dụng số điện thoại 0354.858.171, theo lời khai của V là người đã bán pháo hoa cho V ngày 05/12/2021. Cơ quan điều tra xác minh chủ thuê bao là Nguyễn Văn H2 – Sinh năm 1994, ở xã V C, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã tiến hành xác minh, được UBND xã V C cung cấp thông tin anh H2 không có mặt tại địa phương do anh H2 đã đi làm ở nơi khác, thời gian lâu không trở về nhà. Hiện tại chính quyền địa phương và gia đình không biết anh H2 đang làm gì, ở đâu. Đại diện gia đình cung cấp anh H2 không sử dụng SĐT 0354.858.171 để liên lạc. Ngoài lời khai của V không còn căn cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện không có căn cứ xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

[7] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điều c, Khoản 1, Điều 191; Điều i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn V phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”

* **Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn V 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ X, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại Khoản 4, Điều 191 BLHS cho bị cáo.

*** Về vật chứng vụ án:** Căn cứ vào Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 5,1kg (năm phẩy một kilogam) mẫu vật còn lại sau giám định là pháo hoa nổ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 02 hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và các chữ ký của các thành phần liên quan.

+ 01 Túi nilon màu đen; 01 thẻ sim số thuê bao 0969.529.622 của bị cáo V.

- Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50S màu xanh đen của bị cáo V.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn V:

+ 01 CMND mang tên Trần Văn V; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn V.

+ Số tiền 219.000 đồng (Hai trăm mười chín nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ BKS 19L1-267.41.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2022.

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

*** Quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày; kể từ ngày tuyên án Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án đề yêu cầu TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có QLVNVLQ;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Thanh Thủy;
- UBND xã Đ X, huyện Thanh Thủy (TB);
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Viết Tú

